

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN/MODULE

Tên học phần: Kinh tế y tế - Bảo hiểm y tế

Mã học phần: HEI421

Ngành đào tạo: Y khoa đổi mới

1. Thông tin chung về học phần/module

- Số tín chỉ: 2/0
- Loại học phần/module: *bắt buộc*
- Các học phần/module tiên quyết: Không
- Học phần/module học trước: Không
- Các học phần/module song hành: Không
- Các yêu cầu đối với học phần/module: Hoàn thành $\geq 80\%$ các bài giảng lý thuyết của học phần.
- Bộ môn (Khoa) phụ trách học phần/module: *Bộ môn Y xã hội học*
- Số tiết quy định đối với các hoạt động:
 - + Giảng lý thuyết: 24 tiết
 - + Thảo luận: 12 tiết (6 tiết quy giờ chuẩn)
 - + Tự học: 60 tiết

2. Thông tin chung về các giảng viên

TT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email	Chuyên ngành	Đơn vị
1	PGS.TS Đàm Thị Tuyết	0912967387	tuyetthainguyen@yahoo.com		YXHH
2	TS. Nguyễn Thị Phương Lan	0912737553	ntplan75@gmail.com		YXHH
3	BSCCKII. Nguyễn Thu Hiền	0915208678	nguyenthuhienyxhh@yahoo.com.vn		YXHH
4	TS. Mai Anh Tuấn	0915943219	maituanytcc@gmail.com		YXHH

3. Mô tả học phần/module

Kinh tế y tế - Bảo hiểm y tế là học phần thuộc chương trình đào tạo y khoa đổi mới vào học kỳ IX, thuộc năm thứ 5. Học phần này cung cấp kiến thức và hướng dẫn sinh viên các nội dung liên quan đến KTYT và BHYT khi thực hành nghề nghiệp.

Phần kinh tế y tế giới thiệu các khái niệm cơ bản của kinh tế học và mối quan hệ giữa kinh tế học và cung cấp dịch vụ y tế, nguồn kinh phí trong y tế, cách tính toán và ý nghĩa của các loại chi phí trong việc cung cấp dịch vụ y tế. Đồng thời hướng dẫn các phương pháp đo

lượng gánh nặng bệnh tật, định hướng phân tích chi phí – hiệu quả và ứng dụng của nó trong điều kiện nguồn lực luôn khan hiếm.

Học phần này cũng giới thiệu cho sinh viên các nội dung cơ bản liên quan đến Bảo hiểm y tế, Luật Bảo hiểm y tế hiện hành và làm một số bài tập vận dụng quy định bảo hiểm y tế khi thực hành nghề nghiệp.

4. Mục tiêu học phần

4.1. Mục tiêu chung

Áp dụng được kiến thức cơ bản về kinh tế y tế, bảo hiểm y tế trong công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân

4.2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi học xong học phần này, sinh viên có khả năng:

1. Trình bày các kiến thức cơ bản về kinh tế y tế và quy định bảo hiểm y tế
2. Vận dụng được kiến thức về kinh tế y tế để ước tính và phân tích được một số loại chi phí chăm sóc sức khỏe trong một số tình huống cụ thể.
3. Vận dụng các qui định bảo hiểm y tế trong một số tình huống cụ thể.

5. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp $\geq 80\%$ tổng số thời lượng của học phần/module.
- Hoàn thành các bài kiểm tra chuẩn bị bài trước khi đến lớp (RAEs)
- Chuẩn bị và tham gia thảo luận trên lớp.
- Hoàn thành các bài tập được giao trong sách bài tập.

6. Phương pháp kiểm tra đánh giá sinh viên và thang điểm

6.1. Các hình thức lượng giá

- Kiến thức: viết tự luận, test MCQ

6.2. Các bài lượng giá (Xây dựng theo quy định của Phòng Khảo thí- ĐBCLGD)

Bài lượng giá	Thời điểm	Hình thức	Thời lượng	Hệ số	Nội dung lượng giá
Bài thường xuyên	Trước khi học: Bài 2, Bài 3, Bài 4, Bài 5	Trắc nghiệm online	10 phút	1	
Bài thi giữa học phần	Sau khi kết thúc bài 5	Trắc nghiệm online hoặc offline	20 phút	2	Bài 1 - 5
Bài thi kết thúc học phần	Theo lịch Đào tạo	Trắc nghiệm	30 phút		Bài 1-7

Công thức tính điểm học phần/module:

$$\text{Điểm học phần/module} = ((\text{Điểm KTTX} + \text{Điểm GHP} \cdot 2) / 3 + \text{Điểm KTHP}) / 2$$

Trong đó:

- Điểm kiểm tra TX: Là trung bình cộng của các bài kiểm tra online trước khi sinh viên đến lớp (80% mức độ nhớ - 20% mức độ hiểu). Chấm theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân.

Quy định về số lượng bài thường xuyên: 02 tín chỉ có 4 bài thường xuyên. Mỗi bài thường xuyên có 10 câu hỏi MCQ, thời gian làm bài 10 phút.

Số điểm kiểm tra thường xuyên: theo quy định của phòng KT&ĐBCLGD, học phần này có 01 điểm kiểm tra thường xuyên.

- Điểm thi giữa học phần: là điểm 1 bài MCQ (20% mức độ nhớ - 60% mức độ hiểu - 20% mức độ phân tích áp dụng). Chấm theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm thi kết thúc học phần: Chấm theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân.

Bảng Test Blue print cho Bộ câu hỏi thi kết thúc học phần

STT	Mục tiêu	Mức độ lượng giá			Tổng cộng
		Nhớ lại	Hiểu	Vận dụng	
1	Mục tiêu 1	36 câu (60%)	24 câu (40%)		60 câu (30%)
2	Mục tiêu 2	48 câu (51,6%)	36 câu (38,7%)	9 câu (9,7%)	93 câu (46,5%)
3	Mục tiêu 3	12 câu (25,5%)	22 câu (46,8%)	13 câu (27,7%)	47 câu (23,5%)
Tổng cộng		96 câu (48%)	82 câu (41%)	22 câu (11%)	200 câu (100%)

7. Nội dung chi tiết học phần/module

STT	Tên bài	Số tiết
1	<p>Bài 1: Kinh tế học và sự vận dụng vào kinh tế y tế</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Khái niệm kinh tế học 2. Khái niệm kinh tế vi mô và kinh tế vĩ mô <ol style="list-style-type: none"> 2.1. Kinh tế học vĩ mô 2.2. Kinh tế học vi mô 3. Thị trường <ol style="list-style-type: none"> 3.1. Khái niệm 3.2. Cơ chế thị trường 3.3. Các dạng thị trường 4. Cầu <ol style="list-style-type: none"> 4.1. Các khái niệm 4.2. Các yếu tố quyết định đến cầu 5. Cung <ol style="list-style-type: none"> 5.1. Các khái niệm 5.2. Các yếu tố ảnh hưởng tới cung 6. Kinh tế y tế <ol style="list-style-type: none"> 6.1. Khái niệm 6.2. Mối quan hệ qua lại giữa kinh tế và y tế 7. Chức năng của kinh tế y tế 8. Cung, cầu trong chăm sóc sức khỏe <ol style="list-style-type: none"> 8.1. Đặc điểm cung cầu trong chăm sóc sức khỏe 8.2. Thành phần cung cấp dịch vụ y tế và hiệu quả của từng dịch vụ 9. Công bằng trong chăm sóc sức khỏe 	4
2	<p>Bài 2: Nguồn kinh phí cho y tế và tạo nguồn bổ sung</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Chọn lựa ưu tiên trong sử dụng kinh phí y tế 2. Các nguồn tài chính cho hoạt động <ol style="list-style-type: none"> 2.1. Nguồn công cộng 2.2. Nguồn tài chính y tế từ cá nhân 2.3. Các nguồn khác 3. Các nguồn tài chính bệnh viện <ol style="list-style-type: none"> 3.1. Ngân sách do chính phủ cấp hàng năm (đối với bệnh viện công) 3.2. Thu viện phí và BHYT do cơ quan BHYT thanh toán cho bệnh viện. 3.3. Thu từ viện trợ và các khoản quyên góp từ thiện nếu có 4. Tạo nguồn ngân sách bổ sung cho y tế <ol style="list-style-type: none"> 4.1. Ngân sách từ y tế cộng đồng 4.2. Thu viện phí 4.3. Bảo hiểm y tế 4.4. Y tế tư nhân 5. Phân bổ nguồn lực y tế 	3

	<p>5.1. Một số đặc điểm cần chú ý khi áp dụng các biện pháp tạo nguồn ngân sách bổ sung cho y tế</p> <p>5.2. Phân bổ nguồn lực theo nhu cầu giữa các vùng địa lý</p>	
3	<p>Bài 3: Chi phí trong chăm sóc sức khỏe</p> <p>1. Khái niệm chi phí</p> <p>2. Mục đích sử dụng phân tích chi phí</p> <p>3. Phân loại chi phí</p>	5
	<p>3.1. Phân loại chi phí theo đầu vào</p> <p>3.2. Phân loại theo nguồn gốc chi tiêu</p> <p>3.3. Phân loại theo hoạt động/chức năng</p> <p>3.4. Phân loại chi phí theo mức độ</p> <p>3.5. Phân loại theo nguồn kinh phí</p> <p>3.6. Phân loại theo ai chịu chi phí</p> <p>4. Nguyên tắc phân tích chi phí:</p> <p>5. Tính chi phí dịch vụ – phương pháp phân bổ chi phí từng bước</p>	
4	<p>Bài 4: Đo lường gánh nặng bệnh tật</p> <p>1. Đo tỷ lệ mắc bệnh</p> <p>2. Đo tỷ suất tử vong</p> <p>3. Số năm sống có chất lượng</p> <p>4. Số năm sống mất đi do tình trạng sức khỏe/bệnh tật</p>	5
5	<p>Bài 5: Phân tích chi phí hiệu quả</p> <p>1. Giới thiệu về phân tích chi phí- hiệu quả</p> <p>2. Các bước thực hiện một phân tích chi phí - Hiệu quả</p> <p>Làm bài tập</p>	5
6	<p>Bài 6: Bảo hiểm y tế</p> <p>1. Bản chất và vai trò của bảo hiểm y tế</p> <p>2. Nội dung cơ bản của bảo hiểm y tế</p> <p>3. Mối quan hệ của bảo hiểm y tế với chăm sóc sức khỏe</p> <p>4. Giới thiệu một số phương thức thanh toán BHYT</p> <p>5. Tổ chức bảo hiểm y tế ở Việt Nam</p> <p>6. Tình hình thực hiện BHYT trong những năm qua , định hướng phát triển BHYT</p>	3
7	<p>Bài 7: Bảo hiểm y tế trong thực hành nghề nghiệp</p> <p>1. Điểm mới nổi bật của Luật Bảo hiểm y tế sửa đổi 2014</p> <p>2. Một số quy định của Luật BHYT hiện hành</p> <p>2.1. Đối tượng tham gia bảo hiểm y tế</p> <p>2.2. Mức đóng BHYT theo hộ gia đình</p> <p>2.3. Thủ tục khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế</p> <p>2.4. Trường hợp được hưởng 100% chi phí KCB BHYT</p> <p>2.5. Trường hợp không được BHYT chi trả</p> <p>2.5. Trường hợp không được BHYT chi trả</p> <p>2.6. Danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm, thuốc phóng xạ và chất đánh dấu thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế</p>	5

	Tổng số	30
--	----------------	-----------

8. Lịch học

Tuần thứ	Nội dung	Số tiết – Hình thức dạy học			PP dạy/học	Học liệu	Giảng viên
		Lý thuyết	Thảo luận	Tổng số			
Tuần 1	<p>Bài 1: Kinh tế học và sự vận dụng vào kinh tế y tế</p> <p>1. Khái niệm kinh tế học</p> <p>2. Khái niệm kinh tế vi mô và kinh tế vĩ mô</p> <p>2.1. Kinh tế học vĩ mô</p> <p>2.2. Kinh tế học vi mô</p> <p>3. Thị trường</p> <p>3.1. Khái niệm</p> <p>3.2. Cơ chế thị trường</p> <p>3.3. Các dạng thị trường</p> <p>4. Cầu</p> <p>4.1. Các khái niệm:</p> <p>4.2. Các yếu tố quyết định đến cầu</p> <p>5. Cung</p> <p>5.1. Các khái niệm</p> <p>5.2. Các yếu tố ảnh hưởng tới cung</p> <p>6. Kinh tế y tế</p> <p>6.1. Khái niệm</p> <p>6.2. Mối quan hệ qua lại giữa kinh tế và y tế</p> <p>7. Chức năng của kinh tế y tế</p> <p>8. Cung, cầu trong chăm sóc sức khỏe</p> <p>8.1. Đặc điểm cung cầu trong chăm sóc sức khỏe</p> <p>8.2. Thành phần cung cấp dịch vụ y tế và hiệu quả của từng dịch vụ</p> <p>9. Công bằng trong chăm sóc sức khỏe</p>	4	0	4	Thuyết trình	1, 2, 4, 5	PGS. TS Tuyết
	<p>Bài 2: Nguồn kinh phí cho y tế và tạo nguồn bổ sung</p> <p>1. Chọn lựa ưu tiên trong sử dụng</p>	2	0	2	Thuyết trình	1, 2, 4, 5	TS Tuấn

	<p>kinh phí y tế</p> <p>2. Các nguồn tài chính cho hoạt động</p> <p>2.1. Nguồn công cộng</p> <p>2.2. Nguồn tài chính y tế từ cá nhân</p> <p>2.3. Các nguồn khác</p> <p>3. Các nguồn tài chính bệnh viện</p> <p>3.1. Ngân sách do chính phủ cấp hàng năm (đối với bệnh viện công)</p> <p>3.2. Thu viện phí và BHYT do cơ quan BHYT thanh toán cho bệnh viện.</p> <p>3.3. Thu từ viện trợ và các khoản quyên góp từ thiện nếu có</p> <p>4. Tạo nguồn ngân sách bổ sung cho y tế</p> <p>4.1. Ngân sách từ y tế cộng đồng</p> <p>4.2. Thu viện phí</p> <p>4.3. Bảo hiểm y tế</p> <p>4.4. Y tế tư nhân</p> <p>5. Phân bổ nguồn lực y tế</p> <p>5.1. Một số đặc điểm cần chú ý khi áp dụng các biện pháp tạo nguồn ngân sách bổ sung cho y tế</p> <p>5.2. Phân bổ nguồn lực theo nhu cầu giữa các vùng địa lý</p>							
Tuần 2	<p>Làm bài tập:</p> <p>Bài 2: Nguồn kinh phí cho y tế và tạo nguồn bổ sung</p>	0	2	2	Thảo luận nhóm	1, 2, 4, 5	TS Tuấn	
	<p>Bài 3: Đo lường gánh nặng bệnh tật</p> <p>1. Đo tỷ lệ mắc bệnh</p> <p>2. Đo tỷ suất tử vong</p> <p>3. Số năm sống có chất lượng</p> <p>4. Số năm sống mất đi do tình trạng sức khỏe/bệnh tật</p>	4	0	4	Thuyết trình	1, 2, 4, 5	TS Lan	
					Thảo luận nhóm			
Tuần 3	<p>Làm bài tập:</p> <p>Bài 3: Đo lường gánh nặng bệnh</p>	0	2	2	Thảo luận	1, 2, 4, 5	TS Lan	

	tập				nhóm		
	Bài 4: Chi phí trong chăm sóc sức khỏe 1. Khái niệm chi phí 2. Mục đích sử dụng phân tích chi phí	4	0	4	Thuyết trình	1, 2, 4, 5	PGS.TS Tuyệt
	3. Phân loại chi phí 3.1. Phân loại chi phí theo đầu vào 3.2. Phân loại theo nguồn gốc chi tiêu 3.3. Phân loại theo hoạt động/chức năng 3.4. Phân loại chi phí theo mức độ 3.5. Phân loại theo nguồn kinh phí 3.6. Phân loại theo ai chịu chi phí 4. Nguyên tắc phân tích chi phí: 5. Tính chi phí dịch vụ – phương pháp phân bổ chi phí từng bước				Thảo luận nhóm		
Tuần 4	Làm bài tập: Bài 4: Chi phí trong chăm sóc sức khỏe	0	2	2	Thảo luận nhóm	1, 2, 4, 5	PGS.TS Tuyệt
	Bài 5: Phân tích chi phí hiệu quả 1. Giới thiệu về phân tích chi phí-hiệu quả 2. Các bước thực hiện một phân tích chi phí - Hiệu quả Làm bài tập	4	0	4	Thuyết trình Thảo luận nhóm	1, 2, 4, 5	TS Lan
Tuần 5	Làm bài tập: Bài 5: Phân tích chi phí hiệu quả	0	2	2	Thảo luận nhóm	1, 2, 4, 5	TS Lan
	Bài 6: Bảo hiểm y tế 1. Bản chất và vai trò của bảo hiểm y tế 2. Nội dung cơ bản của bảo hiểm y tế 3. Môi quan hệ của bảo hiểm y tế với chăm sóc sức khỏe 4. Giới thiệu một số phương thức thanh toán BHYT	2	0	2	Thuyết trình Thảo	1, 2, 3, 4	BSCKII Hiện

	<p>5. Tổ chức bảo hiểm y tế ở Việt Nam</p> <p>6. Tình hình thực hiện bảo hiểm y tế Việt Nam trong những năm qua và định hướng phát triển của BHYT</p>				luận nhóm		
	<p>Làm bài tập: Bài 6: Bảo hiểm y tế</p>	0	2	2	Thảo luận nhóm	1, 2, 3, 4	BSCKII Hiện
Tuần 6	<p>Bài 7: Bảo hiểm y tế trong thực hành nghề nghiệp</p> <p>1. Điểm mới nổi bật của Luật Bảo hiểm y tế sửa đổi 2014</p> <p>2. Một số quy định của Luật BHYT hiện hành</p> <p>2.1. Đối tượng tham gia bảo hiểm y tế</p> <p>2.2. Mức đóng BHYT theo hộ gia đình</p> <p>2.3. Thủ tục khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế</p> <p>2.4. Trường hợp được hưởng 100% chi phí KCB BHYT</p> <p>2.5. Trường hợp không được BHYT chi trả</p> <p>2.5. Trường hợp không được BHYT chi trả</p> <p>2.6. Danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm, thuốc phóng xạ và chất đánh dấu thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế.</p>	4	0	4	Thuyết trình	1, 2, 3, 4	BSCKII Hiện
	<p>Làm bài tập: Bài 7: Bảo hiểm y tế trong thực hành nghề nghiệp</p>	0	2	2	Thảo luận nhóm	1, 2, 3, 4	BSCKII Hiện

9. Danh mục học liệu:

9.1. Tài liệu học tập:

1. Giáo trình Kinh tế Y tế - Bảo hiểm y tế. Bộ môn Y xã hội học, Trường Đại học Y Dược Thái Nguyên, 2020.

9.2. Tài liệu tham khảo:

2. Trường Đại học Y Dược Thái Nguyên (2007). Kinh tế y tế. Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
3. Bộ Tài chính – Bộ Y tế. Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC Hướng dẫn thực hiện Bảo hiểm Y tế.
4. Nguyễn Thị Kim Chúc (2007). Kinh tế y tế và Bảo hiểm y tế. Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
5. Vũ Xuân Phú (2008). Kinh tế y tế. Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.

10. Bảng đối chiếu, so sánh chương trình đào tạo đã xây dựng với chương trình đào tạo tiên tiến của nước ngoài và chương trình đào tạo trong nước (đã sử dụng để xây dựng chương trình)

TT	Học phần trong chương trình đào tạo (Tiếng Anh, tiếng Việt)	Tên học phần trong khung chương trình đào tạo đã sử dụng để xây dựng học phần	Phần trăm nội dung giống nhau
1	Kinh tế y tế - bảo hiểm y tế	Kinh tế y tế - bảo hiểm y tế	Số lượng tín chỉ của Đại học Y Dược Cần Thơ là 1 ĐVHT/15 tiết, dạy vào kỳ I của năm thứ 6
2	Kinh tế y tế - bảo hiểm y tế	Kinh tế y tế - bảo hiểm y tế	Đại học quốc gia Hà Nội, 3 tín chỉ lý thuyết

HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
KHOA HỌC

TRƯỞNG BỘ MÔN



PGS.TS. Nguyễn Tiến Dũng

PGS.TS Hạc Văn Vinh

TS Nguyễn Thị Phương Lan

